

Ejercicio 1º

第一练习 阅读 HSK 1

- a) 上 b) 出租车 c) 电影 d) 喜欢 e) 今天
shàng chūzū chē diànyǐng xǐhuān jīntiān

1. 你 _____ 喝 红茶 还是 绿茶?
Nǐ hē hóngchá háishì lǜchá

2. 桌子 _____ 有 一个 杯子.
Zhuōzi yǒu yī gè bēizi

3. _____ 晚上 我 做 菜。
wǎnshàng wǒ zuò cài

4. 我 坐 _____ 去 学校。
Wǒ zuò _____ qù xuéxiào

5.今天 中午 看 _____ 怎么样?
Jīntiān zhōngwǔ kàn zěnmeyàng